TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2024/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 29 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1971; địa chỉ: số 02 kiệt 115 đường C, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1991, địa chỉ: 80 đường T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê L, sinh năm 1966; địa chỉ: số 02 kiệt 115 đường C, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả: Các bên thống nhất bà Nguyễn Thị Huyền T còn nợ và phải trả bà Trần Thị Ng số tiền 455.500.000 đồng.

2.2. Về phương thức và thời gian trả tiền: Các bên thỏa thuận từ ngày 30 tháng 3 năm 2024, mỗi tháng bà T phải trả cho bà Ng 4.000.000 đồng vào ngày 30 hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền nợ 455.500.000 đồng.

Nếu quá thời hạn thỏa thuận, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian

chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí dân sự sơ thẩm là: [20.000.000 đồng + (4% x 55.500.000 đồng)] x 50% = 11.110.000 đồng.

+ Các bên đương sự thoả thuận bị đơn bà Nguyễn Thị Huyền T phải chịu toàn bộ án phí là 11.110.000 đồng.

+ Trả lại cho bà Trần Thị Ng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.100.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003075 ngày 17/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
-VKSND TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng